

Số: 01/2026/BCTN-ATS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO
Thường niên năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

1.1. Thông tin về công ty

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ATS
Tên giao dịch quốc tế	ATS INVESTMENT GROUP JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	ATSV.,JSC
Giấy CNĐKDN	Số 0100830798 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01 tháng 12 năm 1998, thay đổi lần thứ 21 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17 tháng 12 năm 2024.
Vốn điều lệ	35.000.000.000 (Ba mươi lăm tỷ) đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	35.000.000.000 (Ba mươi lăm tỷ) đồng
Địa chỉ	Số 11.24, tầng 11 tòa nhà Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	0919012659
Chi nhánh	Thôn Phù Long Ba, xã Phúc Thọ, Hà Nội
Văn phòng giao dịch	Tầng 4, Tòa nhà SHG, số 8, đường Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Địa điểm kinh doanh	Lô XN 03,04, 13,14, 15,16 Khu công nghiệp Đại An, Phường Tứ Minh, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam



Website <https://atsinvest.com.vn/>

Mã cổ phiếu ATS

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS, tiền thân là Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ giải trí Mùa Thu được thành lập vào ngày 01 tháng 12 năm 1998, giấy phép kinh doanh số 070393 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp, với ngành nghề chính là kinh doanh các sản phẩm dịch vụ, thương mại và nhà hàng với vốn điều lệ ban đầu là 400 triệu đồng.

Ngày 29/07/2014, Công ty chuyển đổi mô hình từ Công ty TNHH thành Công ty Cổ phần và đổi tên thành Công ty Cổ phần Suất ăn công nghiệp Atesco với vốn điều lệ đăng ký là 35.000.000.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100830798 thay đổi lần thứ 16 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 23/09/2020.

Ngày 15/02/2022 được Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội chấp thuận việc đổi tên Công ty thành Công ty cổ phần Tập đoàn được phẩm Atesco.

Ngày 02/05/2024 được Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội chấp thuận việc đổi tên Công ty thành Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS.

Sau hơn 20 năm hoạt động đến nay, ATS đã trở thành một công ty lớn mạnh, một thương hiệu uy tín với bạn hàng. ATS tập trung vào các lĩnh vực bất động sản, suất ăn công nghiệp, kinh doanh nhà hàng, khách sạn và tổ chức sự kiện. Vốn điều lệ thực góp tính đến thời điểm hiện tại của Công ty là 35.000.000.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (không thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)

2.2. Địa bàn kinh doanh:

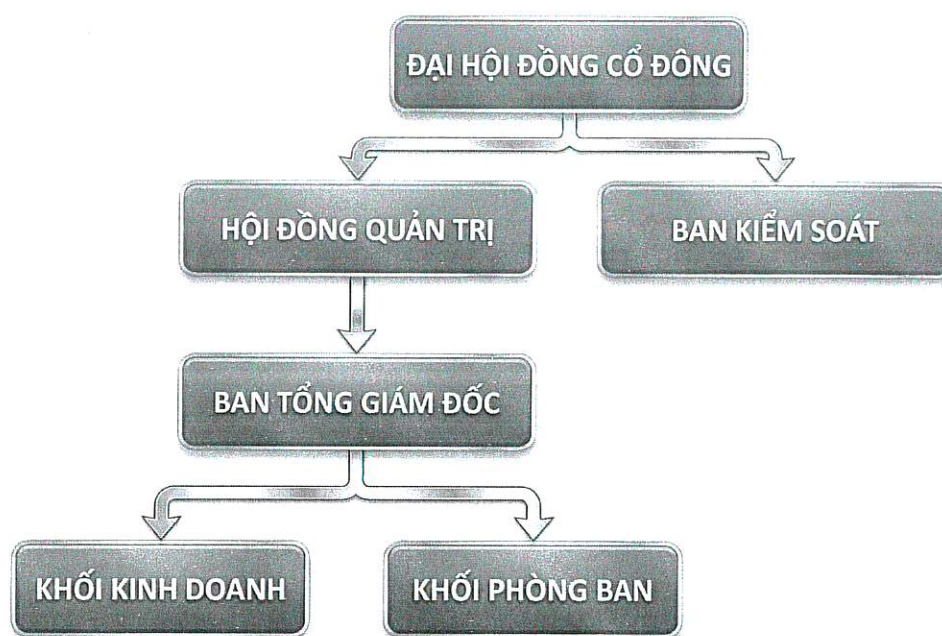
Công ty hoạt động chủ yếu tại Thành phố Hà Nội, tỉnh Hải Dương và TP. Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



3.3. Các công ty con, công ty liên kết

- Các công ty con, công ty liên kết: Không
- Các công ty góp vốn hợp tác kinh doanh: (thời điểm 31/12/2025)

STT	Tên Công ty góp vốn hợp tác kinh doanh	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh chính	Mục đích hợp tác kinh doanh	Số vốn góp (đồng)	Tỷ lệ vốn góp ATS (%)
1	Công ty Cổ phần Đầu tư - Quản lý Bất động sản CPG	15 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	Quản lý bất động sản	Mở rộng lĩnh vực kinh doanh	33.000.000.000	16,5

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Mở rộng thị phần cung ứng suất ăn công nghiệp, đầu tư phát triển và nâng cao cơ sở hạ tầng theo hướng công nghiệp hóa hiện đại hóa, áp dụng kỹ thuật tự động hóa một phần trong quá trình sản xuất.
- Luôn coi trọng quyền lợi của khách hàng, không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm và coi đây là sự tồn tại và phát triển của công ty.
- Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm mục đích thu lợi nhuận tối đa, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty vững mạnh.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Chiến lược Sản xuất Kinh doanh và Cam kết Môi trường (E) & Xã hội (S):

Công ty cổ phần Đầu tư Tập đoàn ATS xác định chiến lược cốt lõi là tăng cường vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực cung ứng suất ăn công nghiệp, hướng tới mục tiêu trở thành đơn vị hàng đầu về chất lượng và quy mô tại Việt Nam. Định hướng tập trung là mở rộng quy mô dịch vụ thông qua việc ký kết các hợp đồng dài hạn và đầu tư hợp lý vào cơ sở vật chất, thiết bị hiện đại nhằm tối ưu hóa dây chuyền chế biến và nâng cao hiệu suất hoạt động. Song song đó, Công ty cam kết đa dạng hóa kinh doanh một cách thận trọng, nghiên cứu mở rộng sang các ngành nghề tiềm năng, có khả năng sinh lời cao, như kinh doanh bất động sản, trên cơ sở đánh giá chặt chẽ rủi ro thị trường và tận dụng lợi thế sẵn có. Về trách nhiệm Môi trường (E), Công ty ưu tiên áp dụng các giải pháp sản xuất tiết kiệm năng lượng, quản lý và giảm thiểu chất thải (đặc biệt là chất thải thực phẩm) theo tiêu chuẩn bền vững, đồng thời xây dựng chuỗi cung ứng xanh trong hoạt động suất ăn.

- Tình hình tài chính:

Công ty cam kết duy trì một cấu trúc tài chính lành mạnh và bền vững nhằm tối đa hóa giá trị cho cổ đông. Mục tiêu tài chính trung hạn là tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ở mức ổn định, cao hơn mức trung bình ngành, thông qua việc quản lý chi phí chặt chẽ và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn. Công ty sẽ tăng cường kiểm soát dòng tiền, quản lý nợ vay một cách thận trọng và cân đối giữa việc tái đầu tư nội bộ với việc chi trả cổ tức hợp lý. Về Quản trị (G), Công ty cam kết tuân thủ các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp cao nhất, đảm bảo tính minh bạch và công khai trong hoạt động tài chính, công bố thông tin kịp thời và đầy đủ, đồng thời củng cố cơ cấu Hội đồng Quản trị độc lập và các ủy ban chuyên trách nhằm nâng cao hiệu quả giám sát. Công ty cũng sẽ tăng cường quản lý rủi ro trên toàn hệ thống để bảo vệ tài sản và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

- Công tác đời sống cán bộ nhân viên (CBNV):

Công ty nhận thức rõ nguồn nhân lực là tài sản chiến lược và là yếu tố then chốt để đạt được các mục tiêu phát triển. Công ty cam kết xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn tuyệt đối và công bằng (Social - S), tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp. Công ty sẽ đầu tư mạnh mẽ vào các chương trình đào tạo và phát triển chuyên môn liên tục, đặc biệt là trong các lĩnh vực quản lý chất lượng và dịch vụ khách hàng, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của đội ngũ. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng cải thiện chính sách phúc lợi, đảm bảo chế độ đãi ngộ cạnh tranh và công bằng, xây dựng văn hóa doanh nghiệp gắn kết, khuyến khích sự đổi mới, và tạo cơ hội thăng tiến rõ ràng, từ đó giữ chân nhân tài và thu hút nguồn lực chất lượng cao phục vụ cho chiến lược mở rộng.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Công ty cổ phần ATS kiên định với mục tiêu tối đa hóa quyền lợi cổ đông song hành với việc thực hiện cam kết phát triển bền vững và đảm bảo cân bằng lợi ích hài hòa của các bên liên quan, bao gồm khách hàng, cán bộ nhân viên, đối tác và cộng đồng. Công ty xem Trách nhiệm Xã hội và Môi trường (ESG) là yếu tố tích hợp xuyên suốt mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh. Về phương diện Môi trường (E), Công ty cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố, đồng thời

đảm bảo đáp ứng các quy chuẩn và tiêu chuẩn môi trường trong mọi cơ sở hoạt động. Công ty tích cực triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nước, thực hiện quy trình thu gom, phân loại và xử lý rác thải theo quy định, cũng như duy trì vệ sinh khu vực dự án và tích cực trồng cây xanh, góp phần kiến tạo không gian làm việc và sống trong lành. Bên cạnh đó, Công ty luôn gắn hoạt động kinh doanh với Trách nhiệm Xã hội (S), cụ thể là hỗ trợ cộng đồng thông qua các chương trình từ thiện, hỗ trợ người yếu thế và đặc biệt là tạo thêm nhiều việc làm ổn định cho lao động địa phương, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Công ty đặt ưu tiên cao nhất cho việc đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong tất cả các sản phẩm và dịch vụ cung cấp. Về nghĩa vụ tài chính, Công ty luôn thực hiện đầy đủ và kịp thời việc kê khai, nộp các khoản thuế, phí tài nguyên, môi trường, qua đó đóng góp tích cực vào ngân sách Nhà nước và sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4.4. Rủi ro kinh tế

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu tác động đáng kể từ diễn biến của nền kinh tế vĩ mô. Khi kinh tế tăng trưởng ổn định, lạm phát và thất nghiệp được kiểm soát, các khu công nghiệp và nhà máy mở rộng hoạt động, nhu cầu đối với dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp có xu hướng gia tăng. Ngược lại, trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế phục hồi chậm và chịu ảnh hưởng từ biến động kinh tế toàn cầu, nhu cầu thị trường có thể suy giảm, trong khi mức độ cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong cùng lĩnh vực ngày càng gay gắt. Những yếu tố này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Bên cạnh đó, Công ty cũng đối mặt với rủi ro từ biến động lãi suất, lạm phát và chính sách tiền tệ. Trong điều kiện chính sách tiền tệ được điều hành theo hướng thận trọng, chi phí vốn, đặc biệt là chi phí vay ngân hàng, có thể gia tăng và tác động đến chi phí tài chính cũng như lợi nhuận của Công ty. Ngoài ra, lạm phát có thể làm tăng giá nguyên vật liệu đầu vào, ảnh hưởng đến chi phí sản xuất. Tuy nhiên, với đặc thù hoạt động chủ yếu bằng đồng Việt Nam và trong bối cảnh lạm phát trong nước được kiểm soát ở mức hợp lý, rủi ro về tỷ giá và áp lực chi phí của Công ty phần nào được hạn chế.

4.5. Về luật pháp:

Trong bối cảnh hệ thống pháp luật tại Việt Nam tiếp tục được hoàn thiện theo hướng tiệm cận thông lệ quốc tế, đồng thời gia tăng các yêu cầu về minh bạch, quản trị và tuân thủ, Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS xác định công tác pháp lý và tuân thủ là một trong những nền tảng cốt lõi cho chiến lược phát triển bền vững. Bên cạnh việc tuân thủ các quy định pháp luật về doanh nghiệp, đầu tư, thuế và các nghĩa vụ tài chính liên quan, với tư cách là công ty đại chúng, Công ty thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, đặc biệt trong các lĩnh vực quản trị công ty, công bố thông tin và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

Trong thời gian tới, Công ty định hướng tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro pháp lý theo hướng chủ động, thông qua việc thường xuyên rà soát, cập nhật và đánh giá tác động của các quy định pháp luật mới đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời, Công ty chú trọng nâng cao năng lực pháp chế nội bộ, tăng cường vai trò tham mưu cho Ban điều hành trong công tác quản trị, đầu tư và triển khai dự án. Công tác đào tạo, phổ biến kiến thức pháp luật cho cán bộ nhân viên tiếp tục được đẩy mạnh nhằm bảo đảm sự tuân thủ thống nhất trong toàn hệ thống.

Đối với các vấn đề pháp lý phức tạp, Công ty chủ động hợp tác với các đơn vị tư vấn pháp lý chuyên nghiệp, qua đó bảo đảm hoạt động của Công ty được thực hiện đúng quy định, minh bạch và an toàn.

4.6. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của công ty:

Công ty định hướng phát triển hoạt động kinh doanh chủ yếu trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ suất ăn công nghiệp cho các khu công nghiệp và các doanh nghiệp. Do đó, việc duy trì và bảo đảm chất lượng dịch vụ, chất lượng từng suất ăn cũng như an toàn vệ sinh thực phẩm là yếu tố then chốt. Một số rủi ro đặc thù có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty bao gồm: rủi ro từ thiên tai, dịch bệnh làm gián đoạn nguồn cung lương thực – thực phẩm; rủi ro phát sinh từ việc thay đổi các tiêu chuẩn về chất lượng và an toàn thực phẩm; và rủi ro gián đoạn trong quá trình sản xuất, chế biến.

Bên cạnh đó, Công ty hiện đang từng bước mở rộng sang lĩnh vực xây dựng và kinh doanh bất động sản. Trong lĩnh vực này, Công ty có thể đối mặt với các rủi ro liên quan đến sự thay đổi xu hướng và nhu cầu nhà ở, đất đai; biến động của thị trường bất động sản; cũng như ảnh hưởng từ giá cả nguyên vật liệu xây dựng. Những yếu tố này có thể tác động không nhỏ đến hiệu quả kinh doanh và khả năng sinh lời của Công ty.

4.7. Rủi ro từ thị trường:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hiện tập trung chủ yếu vào lĩnh vực cung ứng dịch vụ ăn uống và suất ăn công nghiệp. Do mức độ đa dạng hóa ngành nghề còn hạn chế, Công ty có thể chịu tác động bất lợi khi thị trường này biến động, đặc biệt trong bối cảnh chi phí nguyên vật liệu, nhân công và yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm ngày càng gia tăng. Mặc dù thị trường suất ăn công nghiệp được đánh giá còn tiềm năng tăng trưởng, nhưng mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt với sự tham gia của nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính và nguồn lực mạnh, tạo áp lực lớn về giá cả và chất lượng dịch vụ.

Bên cạnh đó, việc Công ty từng bước mở rộng sang lĩnh vực xây dựng và kinh doanh bất động sản nhằm giảm thiểu rủi ro tập trung cũng tiềm ẩn những thách thức nhất định, do đây là lĩnh vực mới, chịu ảnh hưởng mạnh từ chu kỳ thị trường và chính sách pháp lý. Những biến động về cung – cầu và giá cả thị trường có thể ảnh hưởng đáng kể đến doanh thu và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn.

Để hạn chế rủi ro thị trường, Công ty tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, kiểm soát chặt chẽ chi phí, duy trì quan hệ khách hàng ổn định, đồng thời triển khai lộ trình đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động và tăng cường năng lực quản trị nhằm thích ứng linh hoạt với biến động thị trường.

4.8. Rủi ro từ dịch bệnh, thiên tai:

Dịch bệnh và thiên tai là những yếu tố rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến hoạt động cung ứng suất ăn công nghiệp, dịch vụ ăn uống và nhà hàng của Công ty, do nguyên liệu đầu vào chủ yếu là nông sản sạch, dễ bị tác động bởi các yếu tố môi trường. Để giảm thiểu rủi ro, Công ty đã áp dụng chính sách đa dạng hóa nguồn cung, đảm bảo hoạt động sản xuất ổn định và đáp ứng tốt nhu cầu khách hàng.

Trong lĩnh vực bất động sản, Công ty đã tiến hành khảo sát vị trí địa lý, khí hậu nhằm lựa chọn địa điểm xây dựng phù hợp, giảm thiểu rủi ro thiên tai. Tuy nhiên, trong trường hợp rủi ro

xảy ra ngoài dự báo, hoạt động kinh doanh vẫn có thể bị ảnh hưởng đáng kể. Ngoài ra, dịch bệnh và thiên tai cũng có thể làm gián đoạn hoạt động du lịch, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh nhà hàng – khách sạn của Công ty.

4.9. Rủi ro từ việc thay đổi các tiêu chuẩn chất lượng, và an toàn thực phẩm:

Là đơn vị cung cấp thực phẩm sử dụng trực tiếp, Công ty luôn đặt việc đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm lên hàng đầu. Việc thay đổi các tiêu chuẩn quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm có thể ảnh hưởng đến quy trình và năng suất sản xuất. Trước thực tế đó, Công ty chủ động cập nhật thông tin, điều chỉnh quy trình quản trị chất lượng để phù hợp với các tiêu chuẩn mới nhất, đảm bảo tuân thủ quy định và duy trì uy tín thương hiệu.

4.10. Rủi ro từ việc gián đoạn sản xuất:

Trong lĩnh vực dịch vụ ăn uống, bên cạnh chất lượng, yếu tố số lượng và thời gian giao hàng cũng rất quan trọng. Việc gián đoạn sản xuất do sự cố máy móc hoặc nguồn cung nguyên liệu bị gián đoạn có thể khiến Công ty không đáp ứng đúng cam kết hợp đồng, dẫn đến thiệt hại và nguy cơ mất khách hàng. Để giảm thiểu rủi ro, Công ty chủ động đa dạng hóa nguồn cung, thực hiện bảo trì máy móc định kỳ nhằm đảm bảo sản xuất liên tục, ổn định và đáp ứng tốt yêu cầu đơn hàng.

4.11. Rủi ro biến động chứng khoán:

Là một trong những doanh nghiệp đầu tiên trong lĩnh vực suất ăn công nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Công ty có thể đối mặt với những rủi ro đến từ biến động thị trường chứng khoán. Giá cổ phiếu không chỉ phản ánh kết quả kinh doanh mà còn chịu ảnh hưởng từ yếu tố cung – cầu, tâm lý nhà đầu tư và việc thực hiện công bố thông tin.

Nhằm hạn chế rủi ro này, Công ty đã ban hành và thực hiện nghiêm túc Quy trình công bố thông tin, bảo đảm việc cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời và minh bạch theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Việc minh bạch thông tin giúp nhà đầu tư tiếp cận dữ liệu chính xác, từ đó đưa ra quyết định đầu tư phù hợp.

4.12. Rủi ro khác:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS có thể chịu ảnh hưởng từ các sự kiện bất khả kháng như hỏa hoạn và thiên tai, có nguy cơ gây thiệt hại về con người, tài sản và cơ sở vật chất, đồng thời làm gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm tài chính 2025, tình hình lũ lụt diễn biến phức tạp tại một số địa phương đã tác động đến hạ tầng, chuỗi cung ứng nguyên vật liệu và điều kiện làm việc của người lao động, dẫn đến nguy cơ chậm tiến độ sản xuất và gia tăng chi phí vận hành.

Nhằm hạn chế các rủi ro này, Công ty duy trì chính sách bảo hiểm tài sản phù hợp, đồng thời xây dựng và triển khai các phương án phòng ngừa, ứng phó khẩn cấp tại các cơ sở sản xuất và kinh doanh. Các biện pháp trên góp phần giảm thiểu thiệt hại và bảo đảm duy trì hoạt động của Công ty trong điều kiện bất lợi.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Theo số liệu BCTC năm 2025 đã kiểm toán, Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS đã

đạt được kết quả kinh doanh như sau:

Năm 2025 Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS ghi nhận doanh thu 47.513.710.650 đồng, đạt mức lợi nhuận sau thuế là 529.476.330 đồng

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	Đồng	50.000.000.000	47.513.710.650	95,0
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.000.000.000	529.476.330	26,5

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành (thời điểm 31/12/2025)

- Ban điều hành của Công ty bao gồm 02 thành viên, gồm 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó TGD thực hiện các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

- Danh sách Ban Điều hành của Công ty như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Trần Tự Lực – Tổng Giám đốc	08/03/1981	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 21/3/2025 đến nay
2	Phạm Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc	10/3/1971	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 23/2/2022 đến nay

a. Ông Trần Tự Lực - Tổng Giám đốc

	Họ tên:	TRẦN TỰ LỰC
	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
	Chức vụ hiện nay:	Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không	
Quá trình công tác:		
T3/2025 - Nay	Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS	

Trong đó: + <i>Sở hữu cá nhân</i> + <i>Được ủy quyền đại diện</i>	+ 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%) + 0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không

b. Ông Phạm Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc

	Họ tên:	PHẠM ANH TUẤN
	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
	Chức vụ hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không	
Quá trình công tác:		
Từ 1998 đến 7/2014	Giám đốc - Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ giải trí Mùa Thu	
Từ T9/2014 đến T8/2020	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc - Công ty cổ phần Suất ăn công nghiệp Atesco	
Từ T8/2020 đến T1/2022	Chủ tịch HĐQT - Công ty cổ phần Suất ăn công nghiệp Atesco	
Từ T2/2022 đến T4/2024	Phó Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần tập đoàn dược phẩm ATESCO	
Từ T5/2024 đến nay	Phó Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư ATS	
Trong đó: - Sở hữu cá nhân Được ủy quyền đại diện	- 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%) - 0 cổ phiếu	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	- 0 cổ phiếu	

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Thị Kiến Trúc	1997	Cử nhân luật	19/4/2024 đến 21/3/2025
2	Trần Tự Lực	1981	Cử nhân kinh tế	21/3/2025 đến nay

2.3. Cơ cấu nhân sự (theo danh sách bảng lương)

- Thời điểm 31/12/2025, Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS có tổng số lao động là 39 người

STT	Phân loại lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Phân theo giới tính		100,00
1.1	Nam	9	23,08
1.2	Nữ	30	73,92
2	Phân theo hợp đồng lao động		
2.1	Hợp đồng mùa vụ (dưới 3 tháng)	0	0
2.2	Hợp đồng từ 3 - 12 tháng	0	0
2.3	Hợp đồng từ 1 - 3 năm	3	7,69
2.4	Hợp đồng vô thời hạn	36	92,31
3	Phân theo trình độ lao động		
3.1	Trình độ Đại học và trên Đại học	4	10,26
3.2	Trình độ Cao đẳng và Trung cấp	2	5,13
3.3	Trình độ phổ thông	33	84,62

a. Chính sách đối với người lao động

Thời gian làm việc: Đối với CBNV hành chính văn phòng: làm việc 08 giờ/ngày, 06 ngày/tuần, nghỉ trưa 01 giờ, nghỉ vào ngày chủ nhật. Khi có yêu cầu về công việc thì CBNV Công ty tự nguyện làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

b. Chính sách tuyển dụng

Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn bên ngoài Công ty nhằm mục đích tìm được những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

c. Chính sách đào tạo

Chính sách đào tạo của Công ty phải đảm bảo nguyên tắc nguồn lực ổn định và lâu dài đảm bảo cân đối giữa gián tiếp và trực tiếp. Đề cao tính chuyên nghiệp, năng động trong các hoạt động của mình, Công ty luôn chú trọng đầu tư đào tạo cho CBNV, đặc biệt là các kỹ năng về marketing và phát triển khách hàng.

d. Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Bộ luật Lao động và các quy định của pháp luật liên quan. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

e. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

- Chính sách lương: Công ty chi trả lương dựa trên cấp bậc công việc, năng lực, chức vụ, bảng cấp, thang bảng lương và tình hình kinh doanh. Lương được thanh toán định kỳ từ ngày 10 đến ngày 15 hàng tháng. Việc điều chỉnh lương hằng năm tuân theo quy định pháp luật hiện hành.

- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích người lao động nâng cao hiệu quả làm việc, Công ty tổ chức xét thưởng hàng quý, hàng năm cho cá nhân, tập thể có thành tích nổi bật, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, phát triển thị trường mới, hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hình thức khen thưởng đa dạng, gồm tiền mặt, hiện vật, chuyến du lịch, hoặc cổ phiếu thưởng (tùy điều kiện). Công ty cũng thực hiện xử lý kỷ luật đối với các hành vi gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động và hình ảnh doanh nghiệp.

- Bảo hiểm và phúc lợi: Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp theo quy định pháp luật. Đồng thời, chú trọng đến an toàn lao động và đời sống tinh thần của người lao động, thường xuyên tổ chức các hoạt động tham quan, nghỉ dưỡng cho CBNV vào dịp lễ, tết nhằm nâng cao tinh thần gắn bó và phúc lợi tập thể.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các dự án đầu tư lớn, trọng điểm, đang đầu tư và triển khai: Không
- Các khoản đầu tư tài chính:

STT	Đầu tư vào đơn vị khác	Số tiền đầu tư (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty Cổ phần Đầu tư – Quản lý Bất động sản CPG	33.000.000.000	16,5
	Tổng cộng:	33.000.000.000	16,5

- Các công ty con, công ty liên kết: Không
- Tình hình hoạt động của các Công ty con: Không

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Tổng giá trị tài sản	48.375.125.736	49.918.615.064
Doanh thu thuần	50.615.224.450	47.513.710.650
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	775.877.300	664.176.495
Lợi nhuận khác	(421.731.623)	(1.864.866)
Lợi nhuận trước thuế	354.145.677	662.311.629
Lợi nhuận sau thuế	198.740.216	529.476.330

- Về tỷ lệ chia cổ tức: Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế của công ty trình ĐHCĐ duyệt phương án trả cổ tức cho cổ đông.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1.1	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,83	3,23	2,93
1.2	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,82	3,22	2,93
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
2.1	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,14	0,10	0,11
2.2	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,16	0,11	0,13
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
3.1	- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	962,6	1.213	2.292
3.2	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	Lần	0,95	1,05	0,95
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi				
4.1	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	0,5%	0,4%	1,1%
4.2	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,5%	0,5%	1,2%
4.3	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	0,5%	0,4%	1,1%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) Cổ phiếu.
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) Cổ phiếu
- Cổ phần chuyển nhượng tự do: 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) Cổ phiếu

- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 Cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/ Cổ phiếu
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông.

5.2. Cơ cấu cổ đông:

a. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2025

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng sở hữu (cổ phiếu)	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	179	3.496.400	34.964.000.000	99,90
1.1	Tổ chức	3	300	3.000.000	0,01
1.2	Cá nhân	176	3.496.100	34.961.000.000	99,89
2	Cổ đông nước ngoài	2	3.600	36.000.000	0,1
2.1	Tổ chức	0	0	0	0,00
2.2	Cá nhân	2	3.600	36.000.000	0,1
3	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	0
4	Cổ đông Nhà nước	-	-	-	0
Tổng cộng		181	3.500.000	35.000.000.000	100,00

b. Cơ cấu sở hữu cổ phần tại thời điểm 31/12/2025

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng sở hữu (cổ phiếu)	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần trở lên	3	1.384.370	13.843.700.000	39,55
2	Cổ đông sở hữu dưới 5% cổ phần	178	2.115.630	21.156.300.000	60,45
Tổng cộng		181	3.500.000	35.000.000.000	100

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2025, Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS không có hoạt động tăng vốn.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Đến thời điểm 31/12/2025 Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS không có cổ phiếu quỹ.

Trong năm 2025, Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phiếu của Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS.

6. Báo cáo tác động đến môi trường và các hoạt động xã hội của công ty

6.1 Tác động đến môi trường

Công ty luôn nỗ lực biến nhận thức về bảo vệ môi trường thành ý thức tự giác và hành động cụ thể ở từng đơn vị, phòng ban như: tiết kiệm điện nước, tắt các thiết bị điện khi rời khỏi cơ quan, hạn chế tối đa việc sử dụng túi nilon, sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm và hiệu quả, thường xuyên làm vệ sinh môi trường cho khu vực làm việc và xung quanh trụ sở công ty, thu gom và vứt rác tại đúng nơi quy định,... đảm bảo môi trường làm việc luôn xanh, sạch, đẹp.

Đối với rác thải nội bộ, hàng tháng Công ty ký kết hợp đồng với Công ty cổ phần Giao thông, Môi trường tại nơi công ty có trụ sở, văn phòng, chi nhánh đại diện để thực hiện thu gom và xử lý.

Hội đồng quản trị Công ty thống nhất giao ông Phạm Anh Tuấn, Phó Giám đốc chịu trách nhiệm triển khai các vấn đề về môi trường trong Công ty.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Các dự án của Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS thực hiện đều cam kết sử dụng các loại vật liệu thân thiện với môi trường và tiết kiệm năng lượng.

Công ty không sử dụng nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ Lý do không sử dụng: cơ sở vật chất công nghệ chưa đáp ứng được.

6.3 Tiêu thụ năng lượng

Thiết bị trang bị cho dự án của công ty đảm bảo tiết kiệm điện năng. Công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật. Việc sử dụng năng lượng và nước trực tiếp của công ty chủ yếu tại văn phòng. Công ty luôn đề ra và quản lý định mức tiêu hao hàng tháng đảm bảo việc tiêu hao năng lượng và nước không vượt quá định mức tiêu hao đã đề ra. Trong tương lai, để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, công ty đề ra giải pháp:

- Lựa chọn nhà thầu thi công và cung cấp trang thiết bị được đánh giá có giải pháp tốt nhất về môi trường.
- Thực hiện đề ra định mức tiêu hao năng lượng và nước đối với văn phòng Công ty.

6.4 Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Công ty luôn chấp hành tốt mọi quy định pháp luật về việc sử dụng nguồn nước. Công ty chủ yếu dùng nước để phục vụ sinh hoạt của CBNV nên số lượng tiêu thụ nước không nhiều.

b) Nguồn nước tiêu thụ chủ yếu là nước giếng khoan qua tinh lọc và nước máy. Công ty không tái chế và tái sử dụng nguồn nước do lượng nước sử dụng ít.

c) Hệ thống xử lý nước thải:

Các khu văn phòng của Công ty được thiết kế xây dựng các bể chứa lọc nước thải trước

khi thải ra hệ thống thoát nước theo quy định.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động

a. *Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động (31/12/2025):*

- Số lao động tại Công ty là 39 người
- Mức lương bình quân của người lao động trong năm 2025 đạt 11,2 triệu đồng.

b. *Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của NLĐ*

- Trong quá trình phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, ATS đã thực hiện tốt trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng xã hội, trở thành doanh nghiệp có đóng góp tiêu biểu cho sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Công ty xây dựng một môi trường ổn định, thu nhập ổn định đã đóng góp một phần không nhỏ vào sự phát triển của địa phương. Xây dựng văn hóa con người ATS được đào tạo thường xuyên, có lối sống lành mạnh, chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước góp phần xây dựng xã hội văn minh hiện đại.

- Nhân lực là một nguồn tài sản lớn của doanh nghiệp, chính vì thế ATS luôn hướng đến một chính sách đãi ngộ cạnh tranh để đảm bảo người lao động có thể an tâm tập trung phát triển sự nghiệp tại ATS. CBNV chính thức tại ATS có thể được hưởng những chế độ đãi ngộ & phúc lợi như sau: BHXH, Y tế, Thất nghiệp theo quy định của nhà nước; Bảo hộ lao động; Đào tạo. Bên cạnh đó, ATS cũng luôn chăm lo và quan tâm tới đời sống của người lao động bằng chế độ & phúc lợi thiết thực như: Hàng năm, công ty luôn lựa chọn các lao động tiên tiến, xuất sắc tiêu biểu để trao thưởng động viên. Cơ sở vật chất phục vụ cho công việc được trang bị đầy đủ và đáp ứng tốt nhu cầu của người lao động. Công tác thăm hỏi hiếu hỷ luôn được công ty quan tâm. Thực hiện chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép hàng năm cho NLĐ, tặng quà nhân dịp kỷ niệm 8/3, 20/10, Tết Trung thu...

- Ngoài ra, Công ty còn tổ chức các đợt tham quan, du lịch để người lao động được thư giãn tái tạo sức lao động, tạo không khí vui vẻ và tăng sự gắn kết giữa các CBNV, tổ chức các chương trình thể dục, thể thao giao lưu với các đơn vị trong khu vực.

c. *Hoạt động đào tạo cho người lao động*

STT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng
1	Số lượt CBNV được đào tạo	Người	39
2	Số giờ đào tạo trung bình theo CBNV 2025	Giờ	25

3	Số giờ đào tạo trung bình năm phân loại CBNV năm 2025:		
	- Kỹ thuật		25
	- Hành chính - nhân sự		20
	- An toàn lao động		25
	- Chứng khoán	Giờ	10
	- Khác		25

- Xác định con người là nhân tố cốt lõi để thúc đẩy sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS rất quan tâm và coi trọng đến công tác đào tạo cho ban Tổng Giám đốc, Trưởng, phó các phòng ban, đơn vị trực thuộc và các CBNV trong Công ty. Hàng năm Công ty đều cử Người lao động tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, buổi tọa đàm nhằm mục đích bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn cho Người lao động.

- Theo kế hoạch năm 2026, Công ty chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ thông qua các chương trình đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ công bố thông tin, quản trị doanh nghiệp hiện đại, quản lý hành chính, kế toán – kiểm toán, quyết toán thuế, an toàn thực phẩm,... Đồng thời, Công ty ưu tiên tham gia các khóa tập huấn về các quy định pháp lý mới nhất, bao gồm: Luật Đất đai 2024, Luật Kinh doanh Bất động sản 2023, Luật Nhà ở 2023 (vừa có hiệu lực thi hành), cùng các văn bản hướng dẫn mới về Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định về quản trị bền vững (ESG).

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

a) Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS : trách nhiệm, quyền lợi và đời sống vật chất tinh thần của người lao động luôn được đảm bảo. Các chính sách và chế độ phúc lợi liên quan thường xuyên được xem xét và điều chỉnh để đảm bảo ổn định nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng cuộc sống của người lao động. Cho tới nay, không có bất kỳ cuộc đình công hay tranh chấp lao động nào xảy ra tại Công ty. Không những tạo ra những sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao góp phần vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế Việt Nam. Trong năm qua, Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS còn tổ chức rất nhiều hoạt động xã hội hỗ trợ và chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.

b) Đóng góp cho cộng đồng địa phương: Các hoạt động xã hội, từ thiện được ban lãnh đạo Công ty quan tâm và thường xuyên tổ chức trong thời gian hoạt động như: các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa các anh hùng liệt sĩ, các hoạt động từ thiện cho các nạn nhân chất độc da cam, các hộ gia đình nghèo, chương trình xuân ấm tình người, Quỹ phòng chống thiên tai...

6.8 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Trong năm qua, Công ty chưa phát hành các công cụ tài chính xanh (trái phiếu xanh, sản phẩm tài chính bền vững). Tuy nhiên, Công ty đang tích cực nghiên cứu các hướng dẫn của UBCKNN về khung pháp lý thị trường vốn xanh và các tiêu chuẩn ESG để xây dựng lộ trình thích nghi, hướng tới việc huy động vốn bền vững khi điều kiện kinh doanh cho phép.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

6.1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

6.1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục chịu tác động từ căng thẳng chính trị, xung đột khu vực và xu hướng gia tăng bảo hộ thương mại, khiến tăng trưởng toàn cầu chậm lại và môi trường kinh doanh kém ổn định. Lạm phát và chính sách tiền tệ phân hóa tiếp tục tạo áp lực cho doanh nghiệp.

Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam được điều hành theo hướng thận trọng, linh hoạt và từng bước phục hồi. Trước những thách thức chung, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS đã chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, kiểm soát chi phí và duy trì ổn định hoạt động. Mặc dù kết quả chưa đạt kỳ vọng, Công ty vẫn bảo đảm hoạt động liên tục và giữ vững uy tín trên thị trường.

Trải qua rất nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, kết quả kinh doanh đạt được như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025 (đồng)	Thực hiện năm 2025	Mức độ hoàn thành (%)
1	Doanh thu	50.000.000.000	47.513.710.650	95%
2	Lợi nhuận sau thuế	2.000.000.000	529.476.330	26,5%

Trong năm 2025, Doanh thu đạt là 47.513.710.650 đồng so với kế hoạch đạt 95%, Lợi nhuận sau thuế 529.476.330 đồng đạt 26,5% so với kế hoạch.

6.1.2 Những tiến bộ đạt được trong năm:

Mặc dù môi trường kinh doanh còn nhiều biến động và áp lực cạnh tranh gia tăng, Công ty và các đơn vị thành viên vẫn duy trì hoạt động ổn định, từng bước nâng cao hiệu quả quản trị và chất lượng dịch vụ. Công tác rà soát, chuẩn hóa quy trình quản lý nội bộ được đẩy mạnh, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả điều hành.

Đặc biệt, Công ty đã từng bước ứng dụng các giải pháp công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý sản xuất, điều phối nhân sự và phân tích dữ liệu khách hàng, qua đó hỗ trợ ra quyết định kịp thời và tối ưu nguồn lực. Song song đó, Công ty tiếp tục chú trọng đào tạo nguồn nhân lực, bảo đảm thu nhập và ổn định đời sống cho người lao động, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.

6.2. Tình hình tài chính

6.2.1 Tình hình tài sản

Tổng Tài sản của công ty đầu năm 2025 là: 48.375.125.736 đồng. Đến thời điểm cuối năm 2025 là: 49.918.615.064 đồng.

6.2.2 Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2025 là 4.722.235.191 đồng trong đó toàn bộ là nợ ngắn hạn. Đến cuối năm 2025, nợ phải trả là 5.736.248.189 đồng tăng 1.014.012.998 đồng và toàn bộ là nợ ngắn hạn.

6.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức và quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chuyên môn hóa từng vị trí; từng bước chuyển giao chủ động hoạt động sản xuất kinh doanh cho các Bộ phận và Công ty thành viên.

Với phương châm "con người là cốt lõi của sự phát triển", ATS chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự không chỉ đáp ứng về năng lực chuyên môn mà còn phù hợp về tư duy và văn hóa doanh nghiệp. Nhờ đó, đội ngũ CBNV ngày càng phát triển về số lượng, chất lượng, tinh thần sáng tạo và khả năng làm chủ công nghệ.

Dưới sự chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc, các hoạt động nhân sự năm 2025 tập trung vào các nội dung trọng điểm: duy trì và phát huy chính sách lương, thưởng và phúc lợi; rà soát, cải tiến công tác quản trị nhân sự; tăng cường truyền thông nội bộ, củng cố khối đoàn kết trong tập thể; tiếp tục lan tỏa văn hóa doanh nghiệp sâu rộng trong đời sống CBNV.

Trong năm, Công ty duy trì ổn định cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý nhằm đảm bảo tính nhất quán, đồng bộ với định hướng chiến lược của Đại hội đồng cổ đông và Ban lãnh đạo.

6.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Hướng tới năm 2026, Ban điều hành cam kết bám sát các mục tiêu chiến lược do Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao phó:

- Ban lãnh đạo bám sát mục tiêu và định hướng phát triển đã đề ra, từ đó xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo từng tháng, từng quý và cho từng dự án đầu tư.
- Triển khai kế hoạch huy động và sử dụng vốn hiệu quả, đặc biệt qua kênh thị trường chứng khoán; tăng cường thanh khoản, hạn chế ứ đọng, tập trung vốn nhân rồi vào các dự án trọng điểm.
- Ưu tiên thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; cải tiến chính sách lương, thưởng và phúc lợi, kết hợp chế độ đãi ngộ hợp lý nhằm giữ chân người lao động.
- Đẩy mạnh chiến lược truyền thông, và PR để nâng cao hình ảnh của Công ty trên thị trường chứng khoán.
- Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ban Tổng giám đốc dự kiến trình HĐQT để trình thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2026
1. Doanh thu (VND)	50.000.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế (VND)	2.000.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	4%
4. Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	5,7%
. Cổ tức (%)	HĐQT sẽ căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế của công ty trình ĐHĐCĐ duyệt phương án trả cổ tức cho cổ đông

6.5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Ban Giám đốc không có ý kiến giải trình. (tại Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, ý kiến của kiểm toán là chấp nhận toàn phần).

6.6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

6.6.1 Đánh giá của BGD liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

* Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Hội đồng Quản trị giữ vai trò định hướng chiến lược và giám sát quá trình nhận diện, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với cộng đồng, ngành nghề hoạt động cũng như chính doanh nghiệp. Doanh nghiệp nhận thức rõ mức độ phát thải khí nhà kính hiện tại của mình và vị trí so với mặt bằng chung của ngành. Đồng thời, doanh nghiệp cũng xác định rõ các yếu tố tạo áp lực hoặc thúc đẩy việc theo đuổi mục tiêu phát thải ròng bằng 0 (Net Zero). Những yếu tố này có thể đến từ cổ đông, nhà đầu tư, cơ quan quản lý, khách hàng, xu hướng thị trường, sự phát triển của công nghệ thân thiện với môi trường, hoặc từ các bên liên quan khác.

Công ty nhận diện các rủi ro và cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu, đồng thời đánh giá đầy đủ những cơ hội tiềm năng có thể phát sinh từ các xu hướng và tác động của biến đổi khí hậu. Công ty luôn chủ động đưa ra các đề xuất và đóng góp nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, cũng như ý thức rõ trách nhiệm trong trường hợp không tuân thủ các cam kết đã đề ra liên quan đến vấn đề này.

*** Tiêu thụ năng lượng:**

ATS ưu tiên sử dụng các nguồn năng lượng tự nhiên trong quá trình triển khai dự án, xem đây là một trong những định hướng quan trọng nhằm phát triển bền vững. Đồng thời, việc tiết kiệm năng lượng luôn được đặt lên hàng đầu nhằm tối ưu hóa chi phí vận hành và giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

Trong hoạt động sản xuất và sinh hoạt, Công ty chủ yếu sử dụng điện và áp dụng đồng bộ các giải pháp tiết kiệm điện. Hầu hết các thiết bị sản xuất và chiếu sáng đều là thiết bị tiết kiệm năng lượng, tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật.

Để hạn chế tối đa việc sử dụng điện không hiệu quả, Công ty thường xuyên kiểm tra và rà soát các khâu tiêu thụ điện năng, từ đó loại bỏ những quy trình gây lãng phí. Bên cạnh đó, ATS cũng chú trọng xây dựng ý thức tiết kiệm điện cho người lao động, không chỉ trong môi trường làm việc mà còn khuyến khích áp dụng trong đời sống sinh hoạt hằng ngày.

* Tiêu thụ nước: Công ty chú trọng tiết kiệm và sử dụng hiệu quả tài nguyên nước trong mọi hoạt động. Với mục tiêu giảm thiểu tối đa lượng nước thải ra môi trường, ATS ưu tiên sử dụng nguồn lao động tại địa phương nhằm hạn chế nhu cầu phát sinh thêm các công trình phụ trợ. Nguồn nước chủ yếu được sử dụng cho mục đích sinh hoạt và luôn được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hợp lý.

* Quản lý chất thải và khí thải: Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của Luật Bảo vệ môi trường. Các biện pháp bảo vệ môi trường luôn được duy trì và cập nhật phù hợp với thực tế hoạt động. Đồng thời, Công ty cũng đã thực hiện đánh giá tác động môi trường và cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung đã được phê duyệt nhằm ngăn ngừa ô nhiễm môi trường tại địa phương.

* Sáng kiến và biện pháp giảm phát thải khí nhà kính: Trước những tác động ngày càng rõ nét của biến đổi khí hậu, Công ty đặc biệt quan tâm đến việc cắt giảm phát thải khí nhà kính – một trong những nguyên nhân chính gây ra hiện tượng nóng lên toàn cầu. Ngoài các giải pháp kỹ thuật và đầu tư công nghệ, ATS còn chú trọng thực hiện các hành động thiết thực nhằm tiết kiệm năng lượng trong hoạt động thường ngày như: tắt các thiết bị điện khi không sử dụng, sử dụng đèn tiết kiệm năng lượng, không cho thức ăn còn nóng vào tủ lạnh... Dù là những hành động nhỏ, nhưng Công ty tin rằng nếu được thực hiện đồng bộ và thường xuyên sẽ mang lại hiệu quả tích cực trong việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

6.6. 2 Đánh giá của Ban Tổng Giám đốc liên quan đến vấn đề người lao động

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS chủ trương giao quyền cho thủ trưởng các phòng, ban tại các đơn vị, bộ phận nhằm kịp thời nắm bắt những vấn đề phát sinh, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người lao động, qua đó tạo điều kiện thuận lợi để người lao động yên tâm công tác lâu dài với thu nhập ổn định.

ATS luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc thoải mái, thân thiện và cạnh tranh lành mạnh. Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách dành cho người lao động như: nghỉ phép hằng năm, thanh toán kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, tham gia bảo hiểm tai nạn con người, bảo hiểm tài sản... 100% người lao động được tham gia BHXH đầy đủ theo quy định của Nhà nước; đồng thời được xem xét tăng lương, phụ cấp định kỳ. Hằng năm, Công ty tổ chức nhiều hoạt động thể thao, văn nghệ nhằm tăng cường tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa các thành viên.

Đội ngũ CBNV ATS luôn chấp hành nghiêm túc nội quy Công ty và quy định pháp luật. Trong năm 2025, không ghi nhận trường hợp nào vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật.

6.6. 3 Đánh giá của BGD liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với môi trường và xã hội. Hằng năm, Công ty luôn hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước như thuế, bảo hiểm xã hội và các khoản liên quan.

Với cộng đồng, ATS thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện như tặng quà cho các đối tượng chính sách, đồng thời tạo việc làm ổn định cho gần 39 lao động tại địa phương, góp phần giải quyết việc làm và thúc đẩy an sinh xã hội.

Sự đồng hành và ủng hộ của cộng đồng là động lực để ATS tiếp tục lan tỏa các giá trị tích cực và đóng góp thiết thực cho sự phát triển bền vững.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Trên cơ sở phân tích toàn diện các thuận lợi, thách thức và tình hình thực tế, Hội đồng quản trị cùng Ban TGD đã phối hợp chặt chẽ để thống nhất và triển khai các kế hoạch hoạt động, kinh doanh phù hợp. Mặc dù kết quả chưa hoàn toàn đạt được kỳ vọng của ĐHCĐ, song những thành quả đạt được trong năm 2025 đã thể hiện rõ tinh thần nỗ lực, đoàn kết của toàn thể Ban lãnh đạo và CBNV trong việc vượt qua những khó khăn chung của thị trường, đặc biệt là thách thức từ lĩnh vực tài chính, bất động sản, trong bối cảnh nền kinh tế chịu ảnh hưởng của bất ổn

địa chính trị. Công ty vẫn giữ vững được uy tín và thương hiệu trên thị trường.

- Các hoạt động chính trị, xã hội luôn được Công ty quan tâm, tổ chức thực hiện đầy đủ và đúng quy định, thể hiện vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng và sự phát triển chung của xã hội.

- Trong năm 2025, các nội dung Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua đều được Công ty nghiêm túc thực hiện và cơ bản hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân gồm khách quan lẫn chủ quan mà các chỉ tiêu về kết quả kinh doanh của Công ty đã chưa đạt mục tiêu đề ra. Riêng kế hoạch chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư để tăng vốn điều lệ, HĐQT đã tiến hành rà soát, đánh giá và đang trong quá trình xin ý kiến cơ quan quản lý nhà nước để chấp thuận phát hành.

- Trong năm 2025, các hoạt động của Công ty nhìn chung diễn ra thuận lợi, cho thấy sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa HĐQT và Ban TGD, giữa Tổng Giám đốc với Phó Tổng Giám đốc, cũng như giữa các phòng ban, bộ phận chuyên môn và đội ngũ triển khai.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu, kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó. Tuy còn một số nội dung chưa hoàn thành như kỳ vọng, nhưng kết quả đạt được thể hiện rõ quyết tâm của tập thể lãnh đạo.

Ban TGD đã điều hành các hoạt động kinh doanh tuân thủ đúng định hướng, kế hoạch đề ra, phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025. Công tác báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo từ HĐQT được thực hiện đầy đủ, thể hiện sự phối hợp nhịp nhàng.

Việc giám sát, hỗ trợ các công ty thành viên được triển khai chặt chẽ thông qua đánh giá kết quả định kỳ, từ đó kịp thời phát hiện bất cập và đưa ra giải pháp phù hợp.

Ban Tổng Giám đốc chủ động triển khai các chiến lược kinh doanh, đồng thời linh hoạt cập nhật kế hoạch theo tình hình thực tế nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu năm 2025.

Dù còn nhiều khó khăn, Ban TGD vẫn thể hiện tinh thần chủ động, sáng tạo, góp phần đặt nền móng cho sự phát triển ổn định của Công ty trong những năm tiếp theo. Các cuộc họp giao ban cùng Hội đồng quản trị được tham gia đầy đủ, thể hiện tinh thần tiếp thu và cầu thị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2026, HĐQT tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, đảm bảo thực hiện mục tiêu của ĐHĐCĐ và quyền lợi của cổ đông;

- Chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 phù hợp với bối cảnh thị trường, các quy định pháp luật mới và định hướng phát triển bền vững, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu ĐHĐCĐ thông qua

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, từng bước ứng dụng AI trong quản lý vận hành, phân tích dữ liệu, kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả ra quyết định.

- Lồng ghép các yếu tố ESG trong quản trị và điều hành; chú trọng an toàn, chất lượng dịch vụ, trách nhiệm với người lao động và cộng đồng.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền; đổi mới chính sách tiền lương, đãi ngộ và đánh giá hiệu quả công việc gắn với năng suất và chất lượng.

- Củng cố bộ máy tổ chức, phát triển nguồn nhân lực; tăng cường đào tạo nội bộ và cử cán bộ tham gia các chương trình nâng cao nghiệp vụ, cập nhật quy định pháp luật mới trong lĩnh vực doanh nghiệp và chứng khoán.

- Tăng cường công tác công bố thông tin, quan hệ cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Phúc Thiên Ân	Chủ tịch HĐQT	19/4/2024	
2	Bà Trần Thị Thúy Hằng	Thành viên HĐQT	19/4/2024	
3	Ông Nguyễn Trương Quốc Cường	Thành viên HĐQT độc lập	19/4/2024	

*** Ông Trần Phúc Thiên Ân - Chủ tịch HĐQT**

	Họ tên:	TRẦN PHÚC THIÊN ÂN
	Giới tính:	Nam
	Năm sinh:	1986
	Nơi sinh:	TP. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Luật	
Chức vụ hiện nay:	Chủ tịch HĐQT	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT tại Công ty cổ phần Mega Sky	
Quá trình công tác:		
2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Mega Sky	
19/4/2024 đến nay	Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS (Thành viên không điều hành)	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	157.700 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,5%)	

Trong đó: + Sở hữu cá nhân + Được ủy quyền đại diện	+ 157.700 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,5%) + 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	174.000 (Tỷ lệ nắm giữ 4,971%) (bà Trần Thị Thúy Hằng)
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Theo quy định của Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

*** Bà Trần Thị Thúy Hằng - Thành viên HĐQT**

	Họ tên:	TRẦN THỊ THÚY HẰNG
	Giới tính:	Nữ
	Năm sinh:	1993
	Nơi sinh:	Tây Ninh
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân	
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
Quá trình công tác:		
- Năm 2018-2019	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	
- Năm 2020 - 2021	Ngân hàng TM CP Quân Đội Việt Nam	
- Năm 2021 - Nay	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	
- Năm 2024 đến Nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS (Thành viên không điều hành)	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	174.000 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,971%)	
Trong đó: + Sở hữu cá nhân + Được ủy quyền đại diện	+ 174.000 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,971%) + 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	157.700 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,5%) (ông Trần Phúc Thiên Ân)	

Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Theo quy định của Công ty
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

*** Ông Nguyễn Trương Quốc Cường - Thành viên độc lập HĐQT**

	Họ tên:	NGUYỄN TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG
	Giới tính:	Nam
	Năm sinh:	1989
	Nơi sinh:	Khánh Hòa
Trình độ chuyên môn:	Thạc Sĩ	
Chức vụ hiện nay:	Thành viên độc lập HĐQT	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó Ban Quản lý dự án tại Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng VDC	
Quá trình công tác:		
- Trước 2022	Công tác trong lĩnh vực đầu tư xây dựng	
- Từ 2022 đến nay	Ban quản lý dự án Công ty VDC	
- Tháng 04/2024 đến Nay	Thành viên độc lập HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	170.000 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,857%)	
Trong đó:		
+ Sở hữu cá nhân	+ 170.000 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,857%)	
+ Được ủy quyền đại diện	+ 0 cổ phiếu	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Theo quy định của Công ty	
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không	

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc.
- Lý do: do điều kiện thực tế của doanh nghiệp, các thành viên HĐQT độc lập chưa

bố trí sắp xếp được thời gian tham gia điều hành các tiểu ban.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, HĐQT đã theo dõi sát sao các hoạt động của Công ty và có những chỉ đạo, đưa ra phương hướng nhanh chóng, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế. HĐQT đã triệu tập 11 cuộc họp, ban hành 11 Nghị quyết, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-HĐQT-ATS	02/01/2025	Thông qua các hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan trong năm 2025
2	02/2025/NQ-HĐQT-ATS	07/2/2025	Chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông Công ty thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2025
3	03/2025/NQ-HĐQT	21/3/2025	Về việc miễn nhiệm Tổng Giám đốc
4	3A/2025/NQ-HĐQT	21/3/2025	Về việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc
5	04/2025/NQ-HĐQT	02/6/2025	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập các Báo cáo tài chính niên độ 2025
6	05/2025/NQ-HĐQT-ATS	27/6/2025	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng Vốn điều lệ Công ty và các nội dung khác liên quan
7	06/2025/NQ-HĐQT	30/6/2025	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ
8	07/2025/NQ-HĐQT-ATS	09/9/2025	Thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ ATS, hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty và các vấn đề liên quan
9	08/2025/NQ-HĐQT-ATS	03/12/2025	Về việc cập nhật hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ
10	09/2025/NQ-HĐQT-ATS	31/12/2025	Thông qua các hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan trong năm 2026

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Đến thời điểm hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty có 01 thành viên độc lập là ông Nguyễn Trương Quốc Cường có nhiều đóng góp tích cực, đưa ra nhiều ý kiến khách quan, độc lập cho hoạt động của HĐQT; hoàn thành việc giám sát bộ máy quản lý, điều hành, ngăn ngừa xung đột lợi ích, góp phần bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

e. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách

các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và cập nhật kiến thức pháp luật, quản trị công ty và công bố thông tin cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và đội ngũ cán bộ quản lý. Việc tham gia các chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản trị, tăng cường tính tuân thủ và từng bước tiệm cận các thông lệ quản trị công ty tốt theo chuẩn mực trong nước và quốc tế.

Trong năm 2025, Công ty đã tham gia các khóa đào tạo, hội thảo và hội nghị chuyên đề như sau:

STT	Tên chương trình	Thời gian	Đơn vị tổ chức	Nội dung chính
1	Diễn đàn “Vì một mùa Đại hội đồng cổ đông đổi mới”	27/02/2025	UBCKNN, HOSE, HNX, VIOD	Nâng cao chất lượng tổ chức ĐHĐCĐ
2	Hội thảo Nghị quyết 68-NQ/TW và định hướng quản trị theo ASEAN, OECD	06/06/2025	UBCKNN, VIOD	Cập nhật chính sách và thông lệ quản trị
3	Hội thảo hướng dẫn công bố thông tin ESG	31/07/2025	UBCKNN	Công bố thông tin ESG theo ngành
4	Hội nghị sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán	16/10/2025	UBCKNN (JICA tài trợ)	Cập nhật quy định pháp luật chứng khoán
5	Hội thảo thuế chuyên sâu năm 2025	09–11/09/2025	ACCA	Chính sách thuế và thực tiễn doanh nghiệp
6	Hội nghị tập huấn Thông tư 99/2025/TT-BTC	11/11/2025	Bộ Tài chính	Hướng dẫn quy định mới
7	Hội thảo Nghị quyết 254/2025/QH15 về Luật Đất đai	25/12/2025	UBCKNN, VIOD, IFC	Tháo gỡ vướng mắc pháp lý đất đai

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua, Trưởng ban do các thành viên BKS bầu. Thông tin về thành viên ban kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
4	Bà Lâm Thị Thanh Huệ	Trưởng Ban Kiểm soát	19/4/2024 đến nay	Cử nhân Kế toán
5	Bà Đào Thị Ngọc Bích	Thành viên Ban Kiểm soát	19/4/2024 đến nay	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng
6	Bà Trần Thị Diệp	Thành viên Ban Kiểm soát	19/4/2024 đến nay	Cử nhân kế toán

*** Bà Lâm Thị Thanh Huệ - Trưởng Ban kiểm soát**

	Họ tên:	LÂM THỊ THANH HUỆ
	Giới tính:	Nữ
	Năm sinh:	1981
	Nơi sinh:	Gia Lai
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán	
Chức vụ hiện nay:	Trưởng Ban kiểm soát	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kế toán tại Công ty TNHH MTV Vương Quang Phát	
Quá trình công tác:		
Từ 2016 - 2019	Công ty dịch vụ kỹ thuật Nam Việt	
Từ 2020 - 2023	Công ty Cổ phần xây dựng Bạch Hạc	
Từ 2023 - nay	Công ty TNHH MTV Vương Quang Phát Đạt	
Từ tháng 4/2024 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
Trong đó:		
+ Sở hữu cá nhân	+ 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
+ Được ủy quyền đại diện	+ 0 cổ phiếu	

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Theo quy định của Công ty
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

*** Bà Đào Thị Ngọc Bích - Thành viên Ban kiểm soát**

	Họ tên:	ĐÀO THỊ NGỌC BÍCH
	Giới tính:	Nữ
	Năm sinh:	1974
	Nơi sinh:	Lâm Đồng
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân tài chính ngân hàng	
Chức vụ hiện nay:	Thành viên kiểm soát	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kế toán trưởng tại Công ty TNHH VKLINK	
Quá trình công tác:		
Từ 2006 - 09/2014	Chi nhánh Tổng công ty truyền thông đa phương tiện (VTC)	
Từ 2014-2023	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty TNHH Công nghệ 369 - Công ty TNHH Bảo Sơn - Công ty TNHH TM DV Trường Xuân - Công ty TNHH Power Lines 	
Từ 2023 đến nay	Công ty TNHH VKLINK	
Từ tháng 4/2024 đến nay	Thành Viên Ban kiểm soát công ty ATS	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
Trong đó:		
+ Sở hữu cá nhân	+ 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
+ Được ủy quyền đại diện	+ 0 cổ phiếu	

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Theo quy định của Công ty
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

*** Bà Trần Thị Diệp – Thành viên Ban Kiểm Soát**

	Họ tên:	TRẦN THỊ DIỆP
	Giới tính:	Nữ
	Năm sinh:	1984
	Nơi sinh:	Gia Lai
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán	
Chức vụ hiện nay:	Thành viên kiểm soát	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kế toán Công ty Cổ Đầu Tư Top Capital Group	
Quá trình công tác:		
Từ 2019 - 2024	Kế toán Công ty cổ phần đầu tư Top Capital Group	
Từ tháng 4/2024 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty ATS	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
Trong đó:		
+ Sở hữu cá nhân	+ 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
+ Được ủy quyền đại diện	+ 0 cổ phiếu	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không	
Các khoản nợ đối với Công ty:	Theo quy định của Công ty	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không	
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2025, BKS có sự thay đổi toàn diện về mặt nhân sự. Tuy nhiên, BKS đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm soát các mặt hoạt động của công ty, thực hiện giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

BKS thực hiện giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, bao gồm việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

BKS thực hiện kiểm tra, giám sát, thực hiện các quy định, quy trình trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Thẩm định Báo cáo tài chính trước khi phát hành.

BKS tham dự các cuộc họp của HĐQT; ghi nhận kết quả đầu tư, kinh doanh và xem xét tính phù hợp các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Các cuộc họp của HĐQT được đảm bảo theo đúng điều lệ Công ty, quy định pháp luật. Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với chủ trương của Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.

BKS giám sát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.

Tham gia xây dựng các quy định, quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

Ban điều hành thực hiện tốt chính sách nhân sự, bảo đảm việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

Đối với cổ đông, BKS không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của Điều lệ công ty và pháp luật.

Trong năm 2025, công ty không phát sinh bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và vấn đề pháp lý khác của công ty.

BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Tổng giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đều có thành viên BKS tham dự hoặc được báo cáo đến BKS. Các kiến nghị của BKS đối với vấn đề còn tồn đọng trong hoạt động quản lý, điều hành được HĐQT, Ban Tổng giám đốc ghi nhận và giải quyết.

HĐQT đã cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, quyết định cho BKS. Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

c. Các Nghị quyết/ Quyết định của Ban kiểm soát năm 2025:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung và kết quả
1	2006/2025/NQ/BKS-ATS	20/6/2025	Thông qua kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban TGD 6 tháng đầu năm 2025
2	2612/2025/NQ/BKS-ATS	26/12/2025	Thông qua kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc năm 2025

2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 chưa thực sự đạt được kỳ vọng mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm của mình, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thống nhất không nhận thù lao trong năm 2025.

* Lương HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

Họ tên	Chức vụ	Lương 2025
Phạm Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	490.260.000 đồng

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Năm 2025, Công ty không phát sinh giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Năm 2025 Công ty không phát sinh giao dịch với cổ đông nội bộ.

d. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

e. Quan hệ với các nhà đầu tư: Trong xu thế chung của hội nhập toàn cầu, mối quan hệ của doanh nghiệp với Nhà đầu tư đóng vai trò quan trọng với sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Do đó ATS đã xây dựng những nguyên tắc, chuẩn mực nhằm tăng cường chủ động, tương tác trong các mối quan hệ, tiếp nhận các phản hồi từ Nhà đầu tư. ATS hướng đến xây dựng các mối quan hệ bền vững, mục tiêu mang lại giá trị tích cực và bền vững cho Nhà đầu tư. Dưới đây là một số hoạt động tiêu biểu triển khai trong năm 2024, thể hiện mối quan hệ giữa Công ty và Nhà đầu tư:

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên hoặc bất thường theo quy định pháp luật.
- Thường xuyên tiếp nhận thông tin trao đổi qua email, điện thoại...
- Tổ chức các buổi thăm quan dự án, gặp gỡ ban lãnh đạo công ty định kì với các nhà đầu tư để cập nhật về tình hình kinh doanh và phát sinh khi có yêu cầu từ nhà đầu tư.
- Thực hiện nghiêm túc các nghĩa vụ về công bố thông tin theo quy định pháp luật; đảm bảo tính trung thực, minh bạch, công khai, kịp thời của công bố thông tin.
- Tham gia các Hội nghị đầu tư, Diễn đàn tăng cường trao đổi giữa nhà đầu tư và doanh nghiệp khi có sự kiện.

f. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

* Những nội dung đã thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty: HĐQT, ban kiểm soát Công ty luôn chấp hành tốt và đầy đủ các quy định của Pháp luật hiện hành về quản trị Công ty đại chúng, không có nội dung nào trong quy định của Pháp luật là chưa thực hiện được. Thường xuyên cập nhật những quy định mới, cử cán bộ chuyên trách theo dõi và báo cáo thường xuyên.

- Chi trả cổ tức đúng hạn.

- Tổ chức ĐHĐCĐ đúng quy định; Tài liệu cho ĐHĐCĐ được công bố đầy đủ.
- Chất lượng biên bản đại hội đảm bảo.
- Chất lượng nội dung thông tin của báo cáo trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp được thể hiện rõ ràng, cụ thể.

- Thông tin về thực thi vai trò của HĐQT được đánh giá chi tiết qua các báo cáo, các tài liệu công bố mô tả cụ thể về các khía cạnh: trách nhiệm và vai trò của HĐQT trong hoạch định, giám sát thực thi chiến lược, quản trị phòng ngừa và ứng phó với rủi ro, vai trò đối với hệ thống báo cáo tài chính kế toán, tuân thủ pháp luật, minh bạch và công bố thông tin. Các nội dung đánh giá không chỉ về chính sách và qui trình được thiết lập mà về các nội dung đã thực thi cụ thể trong năm.

- Cơ cấu và thành phần HĐQT đảm bảo đa dạng, độc lập.
- Bổ nhiệm và nâng cao năng lực người phụ trách Quản trị Công ty.
- * Những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty:

Trong năm 2025, HĐQT chưa thành lập các ủy ban, tiểu ban chuyên trách theo quy định. Các chức năng liên quan hiện do HĐQT thực hiện trực tiếp, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT đang xem xét việc hoàn thiện mô hình quản trị phù hợp trong thời gian tới.

- * Các kế hoạch tăng cường hiệu quả trong quản trị công ty:
- Nâng cao năng lực HĐQT về QTCT thông qua đào tạo, cập nhật liên tục.
- Các cam kết và tự đánh giá của lãnh đạo DN về thực thi QTCT tốt thông qua tuân thủ Bộ qui tắc QTCT của Việt Nam.

Thứ nhất, về nhận thức quản trị công ty: Trước đòi hỏi của cổ đông, sức ép cạnh tranh ngày càng lớn ban lãnh đạo nhận thức được phải thay đổi tư duy về quản trị công ty. Ban lãnh đạo đã xây dựng một quy chế quản trị bài bản để giúp công ty hoạt động chuyên nghiệp, minh bạch, nâng cao uy tín trên thị trường và thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư.

Thứ hai, về chuẩn mực quản trị: hướng tới việc thu hút sự tham gia của các cổ đông nước ngoài, công ty đã bước đầu thiết lập nguyên tắc, chuẩn mực quản trị công ty, áp dụng được những kỹ năng quản trị từ các đối tác chiến lược và đổi mới mô hình quản trị theo các thông lệ quản trị quốc tế.

Thứ ba, về năng lực quản trị: với cơ cấu cổ đông đa dạng, tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông tham gia vào việc ra quyết định quản trị công ty, ví dụ như việc tham gia biểu quyết tại Đại Hội đồng cổ đông, đề cử và bầu chọn thành viên HĐQT. Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực nâng cao năng lực và vai trò của thành viên HĐQT, tăng cường tính độc lập của các thành viên; thành lập các tiểu ban chức năng để hỗ trợ hoạt động của HĐQT; đẩy mạnh công tác quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ để cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động quản trị.

Thứ tư, về tính minh bạch: Công ty chú trọng đề cao minh bạch trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Rất nhiều nội dung về chiến lược, kế hoạch kinh doanh, thậm chí nhiều vấn đề trước đây vẫn được coi là “nhạy cảm” như chế độ lương, thưởng đối với HĐQT, Ban Điều hành, giờ đây đều được đưa ra thảo luận một cách công khai và quyết định trong cuộc họp HĐQT

với sự tham vấn các bên liên quan. Ngoài ra, công ty cũng chủ động tăng cường minh bạch hóa thông tin cho cổ đông thông qua cập nhật các thông tin về tình hình hoạt động trên website, Báo cáo thường niên và các phương tiện thông tin đại chúng.

Thứ năm, về vai trò chủ sở hữu của cổ đông: vai trò làm chủ của người lao động - cổ đông được nâng lên rõ rệt thông qua việc sở hữu cổ phần. Khi công tác quản trị công ty được quan tâm thì đời sống và thu nhập của người lao động sẽ được cải thiện và tăng lên đáng kể.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư ATS tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Địa chỉ cung cấp Báo cáo tài chính năm 2025 tại Số 11.24, tầng 11 tòa nhà Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 0919012659, Website: <https://atsinvest.com.vn/>

- Phụ lục đính kèm: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- UBCKNN, HNX (để b/c);
- HĐQT, Ban KS (để b/c);
- Lưu VP.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT

